



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP **BAN PHÁP CHẾ & QUAN HỆ CỔ ĐÔNG**

Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

BẢN TIN PHÁP CHẾ THÁNG 8 NĂM 2020



Biên soạn : Nguyễn Thị Thu Nga
Kiểm duyệt : Võ Thị Tú Oanh
Email : nguyenthithunga@pvpower.vn
Điện thoại : 024 2221 0288 (máy lẻ: 1672)

Mục lục	Trang
<p>I. Quy định mới</p>	5
<ul style="list-style-type: none"> Quy định mới ban hành trong tháng 8 năm 2020 	
<p>II. Điểm tin văn bản pháp luật</p>	6
<ul style="list-style-type: none"> Nghị quyết 116/2020/QH14 của Quốc hội về việc giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác. Nghị quyết 979/2020/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung tiêu mục 2 mục I Biểu thuế bảo vệ môi trường quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 579/2018/UBTVQH14 ngày 26/9/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Biểu thuế bảo vệ môi trường. Nghị định 87/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. Quyết định 1188/QĐ-TTG năm 2020 về thành lập Ban chỉ đạo tổng kết thi hành Luật đất đai và xây dựng Dự án luật đất đai (sửa đổi) do Thủ tướng Chính phủ ban hành. Công văn 2841/BTTTT-THH Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 01/8/2020 về việc triển khai tuyên truyền cài đặt ứng dụng Bluezone. Quyết định 2092/QĐ-BCT của Bộ Công Thương về việc kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Công văn số 6597/VPCP-NN của Văn phòng Chính phủ chỉ đạo kiểm tra, bảo đảm an toàn hồ đập thủy lợi. Công văn 6673/VPCP-NN 2020 tiền thuê đất của hệ thống đường dây truyền tải điện. Công văn 6516/VPCP-CN năm 2020 về thông tin Báo Diễn đàn Doanh nghiệp phản ánh liên quan đến quy định về điện mặt trời mái nhà do Văn phòng Chính phủ ban hành. Quyết định 2093/QĐ-BCT về việc phê duyệt Đề án Thiết kế mô hình thị trường bán lẻ điện cạnh tranh. Thông tư 73/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 134/2017/TT-BTC ngày 19/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán. Những điểm mới quan trọng của Luật doanh nghiệp 2020. Quyết định 23/2020/QĐ-TTg quy định về việc điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với dự án thành phần thuộc Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013-2020 do Thủ tướng Chính phủ ban hành. Công văn 75031/CT-TTHT Hà Nội ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp với dự án thủy điện. Quyết định 3632/QĐ-UBND năm 2020 công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội. Quyết định 1040/QĐ-BHXH của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành mẫu Báo cáo tình hình sử dụng lao động và danh sách tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm 	

thất nghiệp.

- Quyết định 1100/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng về việc ban hành Kế hoạch của Bộ Xây dựng triển khai thực hiện Chỉ thị 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới.
- Công văn 2578/TCT-CS ngày 23/6/2020 trả lời vướng mắc về thời điểm bắt buộc sử dụng hóa đơn điện tử.
- Thông tư 06/2020/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc ban hành Danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động.
- Nghị định 95/2020/NĐ-CP của Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương
- Thông tư 77/2020/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 81/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 163/2018/NĐ-CP quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.



QUY ĐỊNH MỚI

1. Điện Lực

Quyết định 2092/QĐ-BCT của Bộ Công Thương về việc kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Công văn số 6597/VPCP-NN của Văn phòng Chính phủ chỉ đạo kiểm tra, bảo đảm an toàn hồ đập thủy lợi.

Công văn 6673/VPCP-NN 2020 tiền thuê đất của hệ thống đường dây truyền tải điện.

Công văn 6516/VPCP-CN năm 2020 về thông tin Báo Diễn đàn Doanh nghiệp phản ánh liên quan đến quy định về điện mặt trời mái nhà do Văn phòng Chính phủ ban hành.

Quyết định 2093/QĐ-BCT về việc phê duyệt Đề án Thiết kế mô hình thị trường bán lẻ điện cạnh tranh.

Quyết định 23/2020/QĐ-TTg quy định về việc điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với dự án thành phần thuộc Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013-2020 do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Thông tư 06/2020/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc ban hành Danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động.

2. Doanh Nghiệp

Luật Doanh nghiệp 2020 và những điểm mới quan trọng.

Nghị định 87/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

Công văn 2841/BTTTT-THH Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 01/8/2020 về việc triển khai tuyên truyền cài đặt ứng dụng Bluezone.

Thông tư 73/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 134/2017/TT-BTC ngày 19/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán.

Quyết định 1040/QĐ-BHXH của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành mẫu Báo cáo tình hình sử dụng lao động và danh sách tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Công văn 2578/TCT-CS ngày 23/6/2020 trả lời vướng mắc về thời điểm bắt buộc sử dụng hóa đơn điện tử.

Thông tư 77/2020/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 81/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 163/2018/NĐ-CP quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

Nghị định 95/2020/NĐ-CP của Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương

3. Thuế- Phí- Lệ phí

Nghị quyết 979/2020/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung tiểu mục 2 mục I Biểu thuế bảo vệ môi trường quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 579/2018/UBTVQH14 ngày 26/9/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Biểu thuế bảo vệ môi trường.

Nghị quyết 116/2020/QH14 của Quốc hội về việc giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác.

Công văn 75031/CT-TTHT Hà Nội ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp với dự án thủy điện.

4. Đất Đai – Xây Dựng

Quyết định 1188/QĐ-TTg năm 2020 về thành lập Ban chỉ đạo tổng kết thi hành Luật đất đai và xây dựng Dự án luật đất đai (sửa đổi) do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Quyết định 1100/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng về việc ban hành Kế hoạch của Bộ Xây dựng triển khai thực hiện Chỉ thị 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực, tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới.

Quyết định 3632/QĐ-UBND năm 2020 công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội.

ĐIỂM TIN VĂN BẢN PHÁP LUẬT**Giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác**

Nghị quyết 116/2020/QH14 của Quốc hội về việc giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác.

Quốc hội quyết định giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020

Ngày 19/6/2020, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết 116/2020/QH14 về việc giảm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác.

Cụ thể, giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2020 đối với trường hợp doanh nghiệp có tổng doanh thu năm 2020 không quá 200 tỷ đồng.

Trong đó, Nghị quyết áp dụng đối với người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, bao gồm: Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam; Tổ chức được thành lập theo Luật Hợp tác xã; Đơn vị sự nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam; tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam có hoạt động sản xuất, kinh doanh có thu nhập.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 03/8/2020 và áp dụng cho kỳ tính thuế năm 2020.

- Ngày ban hành: 19/06/2020

- Ngày hiệu lực : 03/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Nghi-quyet-116-2020-QH14-giam-thue-thu-nhap-doanh-nghiep-phai-nop-cho-Hop-tac-xa-447371.aspx?tab=7>

Sửa đổi, bổ sung Biểu thuế bảo vệ môi trường

Nghị quyết 979/2020/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung tiêu mục 2 mục I Biểu thuế bảo vệ môi trường quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 579/2018/UBTVQH14 ngày 26/9/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Biểu thuế bảo vệ môi trường.

Theo đó, mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay là 2.100 đồng/lít được áp dụng từ ngày 01/8/2020 đến hết 31/12/2020. Mức thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay là 3.000 đồng/lít áp dụng từ ngày 01/01/2021.

Mức thuế bảo vệ môi trường đối với các loại hàng hoá khác tại Nghị quyết 579/2014/UBTVQH14 vẫn được giữ nguyên như hiện tại, đơn cử như:

+ Xăng (trừ etanol): 4.000 đồng/lít.

+ Dầu diesel, dầu mazut, dầu nhờn: 2.000 đồng/lít.

+ Dầu hỏa: 1.000 đồng/lít.

+ Than nâu, than mỡ và than đá khác: 15.000 đồng/tấn.

+ Thuốc trừ mối thuộc loại hạn chế sử dụng, thuốc bảo quản lâm sản thuộc loại hạn chế sử dụng, thuốc khử trùng kho thuộc loại hạn chế sử dụng: 1.000 đồng/kg...

- Ngày ban hành: 27/7/2020

- Ngày hiệu lực : 01/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại :

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Nghi-quyet-979-2020-UBTVQH14-sua-doi-579-2018-UBTVQH14-ve-Bieu-thue-bao-ve-moi-truong-449001.aspx>

Quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

Nghị định 87/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

Ngày 28/7/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định 87/2020/NĐ-CP quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

Theo đó, cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử là Cơ sở dữ liệu được lập trên cơ sở tin học hóa công tác đăng ký hộ tịch, nhằm lưu giữ thông tin hộ tịch của cá nhân được đăng ký theo quy định pháp luật, bằng thiết bị số, trong môi trường mạng, thông qua Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung.

Cụ thể, người có yêu cầu đăng ký hộ tịch trực tuyến truy cập Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công cấp tỉnh để đăng ký tài khoản, xác thực người dùng theo hướng dẫn. Sau khi đăng nhập tài khoản thành công, người có yêu cầu đăng ký hộ tịch trực tuyến cung cấp thông tin theo biểu mẫu tương tác, đính kèm bản chụp hoặc bản sao điện tử các giấy tờ, tài liệu theo quy định; nộp phí, lệ phí thông qua chức năng thanh toán trực tuyến.

Sau khi hoàn tất việc nộp hồ sơ, người có yêu cầu đăng ký hộ tịch trực tuyến được cấp 01 mã số hồ sơ thủ tục hành chính để theo dõi, tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ hoặc truy cập để hoàn thiện hồ sơ khi có yêu cầu của cơ quan đăng ký hộ tịch.

Ngay trong ngày làm việc, khi nhận được hồ sơ yêu cầu đăng ký hộ tịch trực tuyến, cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền chịu trách nhiệm kiểm tra tính đầy đủ, phù hợp với quy định pháp luật của hồ sơ...

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15/9/2020.

Nghị định này làm hết hiệu lực một phần Nghị định 123/2015/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.

- Ngày ban hành: 28/07/2020

- Ngày hiệu lực: 15/09/2020

Xem chi tiết văn bản tại :

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Nghi-dinh-87-2020-ND-CP-quy-dinh-Co-so-du-lieu-ho-tich-dien-tu-dang-ky-ho-tich-truc-tuyen-449041.aspx?tab=7>

Thành lập Ban chỉ đạo tổng kết thi hành Luật đất đai và xây dựng Dự án luật đất đai (sửa đổi)

Quyết định 1188/QĐ-TTG năm 2020 về thành lập Ban chỉ đạo tổng kết thi hành Luật đất đai và xây dựng Dự án luật đất đai (sửa đổi) do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Theo đó, Ban Chỉ đạo có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn: chức năng tham mưu, giúp Thủ tướng Chính phủ:

- Chỉ đạo các Bộ, ngành và địa phương tổ chức thực hiện đánh giá việc thi hành Luật Đất đai và xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi).

- Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện tổng kết thi hành Luật Đất đai.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá việc thi hành Luật Đất đai, xây dựng Báo cáo tổng kết để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo việc xây dựng Dự án Luật Đất đai (sửa đổi) theo yêu cầu của Ban Chấp hành Trung ương và Quốc hội.

- Ngày ban hành: 04/08/2020

- Ngày hiệu lực: 05/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyet-dinh-1188-QD-TTg-2020-thanh-lap-Ban-Chi-dao-tong-ket-thi-hanh-Luat-Dat-dai-449136.aspx>

Triển khai tuyên truyền cài đặt ứng dụng Bluezone.

Công văn 2841/BTTTT-THH Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 01/8/2020 về việc triển khai tuyên truyền cài đặt ứng dụng Bluezone.

Theo đó, Bộ Thông tin và Truyền thông đã xác định 10 biện pháp tuyên truyền để triển khai, đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện. Cụ thể như sau:

- Các cơ quan nhà nước vận động tuyên truyền phòng dịch, yêu cầu toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nếu có điện thoại thông minh thì phải cài đặt Bluezone. Cơ quan, đơn vị cử người ghi nhận các hoạt động ra vào trụ sở, yêu cầu mọi người đến làm việc biết, cài đặt và chạy ứng dụng.

- Chính quyền cơ sở, các tổ chức đoàn thể, tổ dân phố đi từng nhà phát tờ rơi tuyên truyền hướng dẫn người dân cài đặt và sử dụng.

- Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ phát động phong trào cài đặt và hỗ trợ người dân cài Bluezone.

- Các cơ sở đào tạo yêu cầu học sinh, sinh viên có điện thoại di động thông minh cài đặt cho mình và cho người thân.
 - Hiện thị thông báo đề nghị cài đặt Bluezone và thông tin hướng dẫn cài đặt trên các kênh wifi công cộng, bến tàu xe, sân bay, bến cảng, phương tiện giao thông vận tải. Khách du lịch đến địa bàn cần nhận được ngay thông báo cài đặt Bluezone trên điện thoại.
 - Các nhà hàng, khách sạn, tổ chức, doanh nghiệp,... trên địa bàn phổ biến, khuyến nghị khách hàng cài Bluezone khi sử dụng dịch vụ hoặc ra vào trụ sở.
 - Triển khai nhắn tin trên Zalo và SMS cho người dân đề nghị cài đặt Bluezone và định kỳ nhắc lại.
 - Tổ chức đưa tin và định kỳ nhắc lại trên các phương tiện truyền hình, phát thanh, các báo của địa phương.
 - Triển khai tuyên truyền đến người dân trên địa bàn thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở (xã, phường) và định kỳ nhắc lại.
 - Triển khai hình ảnh tuyên truyền bản in và dán nơi công cộng, điểm đông người. Bản điện tử chiếu ở các bảng điện tử trong thang máy và các địa điểm công cộng.
- Thời gian triển khai: từ ngày 01/8/2020.

- Ngày ban hành: 01/08/2020
- Ngày hiệu lực: 01/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://thuvienphapluat.vn/cong-van/Cong-nghe-thong-tin/Cong-van-2841-BTTTT-THH-2020-trien-khai-tuyen-truyen-cai-dat-ung-dung-Bluezone-449105.aspx>

Kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Quyết định 2092/QĐ-BCT của Bộ Công Thương về việc kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Ngày 07/8/2020, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định 2092/QĐ-BCT về việc kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Cụ thể, kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, thời kỳ kiểm tra từ 01/01 đến 31/12/2019. Danh sách Đoàn kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam gồm: Trưởng đoàn là ông Nguyễn Anh Tuấn – Cục

trưởng Cục Điều tiết điện lực, Bộ Công Thương; Phó Trưởng đoàn là ông Trần Tuệ Quang – Phó Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực, Bộ Công Thương.

Trong đó, Đoàn kiểm tra sẽ xác định chi phí sản xuất kinh doanh điện năm 2019 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam trên cơ sở số liệu quyết toán, kiểm toán và kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật của Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Dự kiến trước ngày 30/10/2020, báo cáo Bộ Công Thương kết quả kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh điện năm 2019.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 07/08/2020
- Ngày hiệu lực: 07/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Quyết-dinh-2092-QĐ-BCT-2020-kiem-tra-chi-phi-san-xuat-kinh-doanh-dien-cua-Tap-doan-Dien-luc-449388.aspx?tab=7>

Chỉ đạo kiểm tra, bảo đảm an toàn hồ đập thủy lợi.

Công văn số 6597/VPCP-NN của Văn phòng Chính phủ chỉ đạo kiểm tra, bảo đảm an toàn hồ đập thủy lợi.

Hiện nay Miền Bắc tiếp tục đón nhận đợt mưa diện rộng, với lượng mưa kéo dài kết hợp với lũ quyết sẽ ảnh hưởng rất lớn đến các công trình thủy lợi, đe dọa đối với các hồ đập thủy điện. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo kiểm tra, bảo đảm an toàn hồ đập tại Văn bản số 6597/VPCP ngày 11/8/2020. Theo đó, Thủ tướng yêu cầu các Bộ, Ngành chỉ đạo, thực hiện kiểm tra và triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn hồ, đập, nhất là các vị trí xung yếu, theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa lũ, kịp thời chỉ đạo, đôn đốc và có các biện pháp ứng phó, đảm bảo an toàn hồ, đập theo chức năng quản lý nhà nước được giao.

- Ngày ban hành: 11/08/2020
- Ngày hiệu lực: 11/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://thuvienphapluat.vn/cong-van/Tai-nguyen-Moi-truong/Cong-van-6597-VPCP-NN-2020-chi-dao-kiem-tra-bao-dam-an-toan-ho-dap-thuy-loi-450094.aspx>

Tiền thuê đất của hệ thống đường dây truyền tải điện

Công văn 6673/VPCP-NN 2020 tiền thuê đất của hệ thống đường dây truyền tải điện.

Theo đề nghị của Bộ tài chính tại công văn số 7897/BTC-QLCS ngày 29/06/2020 về việc thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của hệ thống đường dây truyền tải điện, Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến như sau: Bộ tài chính đánh giá tác động của phương án, lộ trình thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của hệ thống đường dây truyền tải điện đối với giá bán lẻ trong bối cảnh dịch viêm phổi cấp CoVid-19 đang ảnh hưởng tiêu cực đời sống kinh tế xã hội, đồng thời xem xét việc ảnh hưởng của dịch bệnh này đối với các doanh nghiệp ngoài Tập đoàn Điện lực Việt Nam đang thực hiện chương trình xã hội hóa đầu tư đường dây truyền tải điện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hoàn thiện phương án; Báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 8 năm 2020.

- Ngày ban hành: 12/08/2020
- Ngày hiệu lực: 12/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://luatvietnam.vn/dat-dai/cong-van-6673-vpcp-nn-2020-tien-thue-dat-cua-he-thong-duong-day-truyen-tai-dien-188673-d6.html#noidung>

Quy định về điện mặt trời mái nhà

Công văn 6516/VPCP-CN năm 2020 về thông tin Báo Diễn đàn Doanh nghiệp phản ánh liên quan đến quy định về điện mặt trời mái nhà do Văn phòng Chính phủ ban hành.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc có ý kiến chỉ đạo Bộ Công Thương nghiên cứu, xử lý phản ánh của Báo Diễn đàn Doanh nghiệp. Theo đó, chỉ đạo của Thủ tướng nêu rõ, Tạp chí Diễn đàn Doanh nghiệp ngày 3/8/2020 có phản ánh nội dung: “Điện mặt trời mái nhà có vai trò quan trọng trong việc giảm áp lực về nguồn điện”. Tuy nhiên, Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 6/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam lại quy định dự án điện mặt trời mái nhà có công suất không quá 1 MW, trong khi ở các Khu công nghiệp, trang trại có diện tích mái vài ha. Câu hỏi đặt ra là quy định khống chế dự án

điện mặt trời mái nhà dưới 1 MW có đi ngược định hướng đầu tư? Về thông tin Tạp chí Diễn đàn Doanh nghiệp phản ánh nêu trên, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc có ý kiến chỉ đạo Bộ Công Thương nghiên cứu, xử lý.

- Ngày ban hành: 07/08/2020
- Ngày hiệu lực: 07/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://thuvienphapluat.vn/cong-van/Tai-nguyen-Moi-truong/Cong-van-6516-VPCP-CN-2020-phan-anh-lien-quan-den-dien-mat-troi-mai-nha-449758.aspx>

Phê duyệt Đề án Thiết kế mô hình thị trường bán lẻ điện cạnh tranh

Quyết định 2093/QĐ-BCT về việc phê duyệt Đề án Thiết kế mô hình thị trường bán lẻ điện cạnh tranh.

Ngày 07/8/2020, Bộ Công Thương ban hành Quyết định 2093/QĐ-BCT về việc phê duyệt Đề án Thiết kế mô hình thị trường bán lẻ điện cạnh tranh. Theo đó, tùy thuộc quy mô và cấp điện áp đầu nối, khách hàng sử dụng điện lựa chọn mua điện theo 02 mô hình sau:

Thứ nhất, Mô hình mua điện trên thị trường giao ngay: áp dụng với các khách hàng sử dụng điện đáp ứng các tiêu chí về quy mô tiêu thụ điện, cấp điện áp đầu nối theo Quy định vận hành thị trường điện cạnh tranh. Khách hàng có thể trực tiếp đăng ký tham gia thị trường điện giao ngay hoặc thông qua một đơn vị đại diện được ủy quyền;

Thứ hai, Mô hình mua điện từ đơn vị bán lẻ điện. Giá bán lẻ điện của mô hình này gồm: giá phát điện của các nhà máy điện; giá truyền tải điện; giá điều độ hệ thống điện và điều hành giao dịch thị trường điện; giá phân phối điện; các khoản chi phí lợi nhuận của đơn vị bán lẻ điện;...

Ngoài ra, Đề án được chia thành 03 giai đoạn như sau: Giai đoạn 1 là giai đoạn chuẩn bị được thực hiện đến hết năm 2021; Giai đoạn 2: triển khai đối với khách hàng sử dụng điện tham gia mua điện trên thị trường điện giao ngay thực hiện từ năm 2022 đến năm 2024; Giai đoạn 3 thực hiện từ sau năm 2024 đối với khách hàng lựa chọn mua điện từ đơn vị bán lẻ điện.

- Ngày ban hành: 07/08/2020
- Ngày hiệu lực: 07/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://luatvietnam.vn/cong-nghiep/quyet-dinh-2093-de-an-thiet-ke-mo-hinh-thi-truong-ban-le-dien-canh-tranh-188644-d1.html>

Hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán.

Thông tư 73/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 134/2017/TT-BTC ngày 19/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán.

Ngày 07/8/2020, Bộ Tài chính ban hành Thông tư 73/2020/TT-BTC về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 134/2017/TT-BTC ngày 19/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trên thị trường chứng khoán.

Theo đó, bổ sung thuật ngữ sau: Lần thực hiện giao dịch là lần nhà đầu tư đăng nhập hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến để thực hiện các lệnh giao dịch chứng khoán trực tuyến.

Ngoài ra, khi đặt lệnh qua điện thoại, nhà đầu tư phải sử dụng số điện thoại đặt lệnh và phải cung cấp thông tin để xác thực theo quy định thay vì cung cấp tối thiểu các thông tin sau: số tài khoản giao dịch, thông tin xác thực như quy định cũ. Mỗi lần thực hiện giao dịch chứng khoán trực tuyến, nhà đầu tư phải thực hiện xác thực theo quy định.

Bên cạnh đó, thông tin trên phiếu lệnh điện tử là thiết bị đặt lệnh, địa chỉ vật lý của thiết bị đặt lệnh hoặc thông tin nhận dạng khác đảm bảo tính duy nhất của thiết bị đặt lệnh được sửa đổi thành thông tin định danh thiết bị đặt lệnh theo quy định mới.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/10/2020.

- Ngày ban hành: 07/08/2020

- Ngày hiệu lực: 01/10/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Chung-khoan/Thong-tu-73-2020-TT-BTC-sua-doi-Thong-tu-134-2017-TT-BTC-giao-dich-dien-tu-chung-khoan-449700.aspx?tab=7>

Những điểm mới quan trọng của Luật Doanh nghiệp 2020

Những điểm mới quan trọng của Luật Doanh nghiệp 2020.

1. Thay đổi khái niệm doanh nghiệp nhà nước

Khái niệm doanh nghiệp nhà nước theo khoản 11 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020, bao gồm các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo quy định tại Điều 88 Luật này. Theo Luật Doanh nghiệp 2014, tỷ lệ này là 100%.

Điều 88, Luật doanh nghiệp nhà nước 2020 quy định:

“1. Doanh nghiệp nhà nước được tổ chức quản lý dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, bao gồm:

a) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

b) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trừ doanh nghiệp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

2. Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này bao gồm:

a) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ là công ty mẹ của tập đoàn kinh tế nhà nước, công ty mẹ của tổng công ty nhà nước, công ty mẹ trong nhóm công ty mẹ - công ty con;

b) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là công ty độc lập do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

3. Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này bao gồm:

a) Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là công ty mẹ của tập đoàn kinh tế, công ty mẹ của tổng công ty nhà nước, công ty mẹ trong nhóm công ty mẹ - công ty con;

b) Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần là công ty độc lập do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.”

Nếu theo đúng quy định tại khoản 11, Điều 4 và điểm a, khoản 3, Điều 88 Luật DN 2020 như đã trích dẫn ở trên,

PV Power có thể là một doanh nghiệp nhà nước do PV Power là công ty cổ phần do nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, và là công ty mẹ trong mô hình công ty mẹ - công ty con.

Tuy nhiên, trong khái niệm doanh nghiệp nhà nước ở trên có nội dung chưa rõ ràng về thế nào là “Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ”. Có thể hiểu chủ thể nắm giữ vốn là đây phải là nhà nước, vậy ai là “nhà nước”? Nhà nước có thể hiểu bao gồm cả các doanh nghiệp nhà nước như PVN không hay chỉ có thể là các cơ quan quản lý nhà nước hoặc doanh nghiệp đại diện nhà nước quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp như SCIC?

Nếu tham khảo định nghĩa về “Đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp” quy định tại khoản 3, Điều 3, Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014 (Luật 69), theo đó: “3. Đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp là việc Nhà nước sử dụng vốn từ ngân sách nhà nước hoặc vốn từ các quỹ do Nhà nước quản lý để đầu tư vào doanh nghiệp.” thì việc nhà nước đầu tư vốn để nắm giữ cổ phần/phần vốn góp tại doanh nghiệp là khi nhà nước đầu tư vốn từ ngân sách hoặc từ các quy do nhà nước quản lý. Vậy vốn của các doanh nghiệp nhà nước như PVN không được hiểu là vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp và vì vậy cũng không phải vốn “Nhà nước nắm giữ” tại doanh nghiệp. Nếu theo cách hiểu này, PV Power có thể không phải là một doanh nghiệp nhà nước dù PVN nắm gần 80% cổ phần có quyền biểu quyết của PV Power. Tuy nhiên, định nghĩa tại Luật 69 chỉ để tham khảo. Theo cách hiểu của các đoàn thanh tra kiểm tra cũng như cách hiểu tại các phiên tòa hình sự mà PC đã tham gia với chủ đề liên quan, vốn nhà nước được hiểu rất rộng.

Trong thời gian chờ Chính phủ hướng dẫn chi tiết Điều 88 (yêu cầu tại khoản 4 Điều 88), Pháp chế kiến nghị nên hiểu theo hướng PV Power là doanh nghiệp nhà nước theo định nghĩa tại khoản 11, Điều 4, Luật DN 2020.

II. Các nội dung cần lưu ý cụ thể đối với Công ty cổ phần

1. Chứng chỉ lưu ký không có quyền biểu quyết
So với Luật DN 2014, Luật DN 2020 bổ sung quy định về Chứng chỉ lưu ký không có quyền biểu quyết. Chứng chỉ lưu ký không có quyền biểu quyết được phát hành từ tài sản cơ sở là cổ phần phổ thông cơ sở. Chứng chỉ có

lợi ích kinh tế và nghĩa vụ tương ứng với cổ phần phổ thông cơ sở, trừ quyền biểu quyết (Điều 114).

2. Sửa quy định về quyền của cổ đông phổ thông
Luật Doanh nghiệp 2014 quy định: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty để có các quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 114 Luật này.

Tuy nhiên, theo Luật Doanh nghiệp 2020, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền của cổ đông phổ thông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật này, cụ thể là các quyền sau đây:

- Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty;

- Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong một số trường hợp;

- Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;

- Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ công ty.

3. Cổ phần ưu đãi biểu quyết và quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết

Đối với cổ phần ưu đãi biểu quyết và quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết, so với Luật DN 2014, Luật DN 2020 bổ sung đối tượng được nắm giữ cổ phần ưu đãi biểu quyết là Tổ chức được Chính phủ ủy quyền và cổ đông sáng lập. Thời hạn nắm giữ cổ phần ưu đãi biểu quyết của cổ đông sáng lập chỉ có hiệu lực trong 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Quyền biểu quyết và thời hạn ưu đãi biểu quyết đối với cổ phần ưu đãi biểu quyết do tổ chức được Chính phủ ủy quyền nắm giữ được quy định tại Điều lệ công ty. Sau thời hạn ưu đãi biểu quyết, cổ phần ưu đãi biểu quyết chuyển đổi thành cổ phần phổ thông (Điều 116).

4. Bổ sung nghĩa vụ của cổ đông

Theo đó, bên cạnh việc kế thừa quy định về nghĩa vụ của cổ đông phổ thông tại Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2014, Luật Doanh nghiệp 2020 (Điều 119) bổ sung thêm nội dung sau về nghĩa vụ của cổ đông:

"Bảo mật các thông tin được công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác."

5. Việc cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông So với Luật DN 2014, Luật DN 2020 bỏ những yêu cầu sau đối với cổ đông để được cấp đổi cổ phiếu mới khi cổ phiếu cũ bị mất, hư hỏng hoặc hủy hoại (Khoản 3, Điều 121):

- Trường hợp bị mất cổ phiếu thì cổ đông phải cam đoan rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả công ty để tiêu hủy;

- Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu Đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật của công ty có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị công ty cấp cổ phiếu mới.

6. Quy định về chào bán trái phiếu riêng lẻ So với Luật DN 2014, Luật DN 2020 hướng dẫn rõ hơn các quy định về trình tự, thủ tục chào bán trái phiếu riêng lẻ (Điều 128, Điều 129).

7. Ủy ban kiểm toán trực thuộc hội đồng quản trị Đối với mô hình công ty cổ phần không có Ban kiểm soát quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 137 Luật doanh nghiệp 2020 và điểm b, khoản 1, Điều 134 Luật doanh nghiệp 2014, Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT theo luật doanh nghiệp 2014 đã chuyển thành Ủy ban kiểm toán.

Đồng thời Luật doanh nghiệp 2020 cũng bổ sung Điều 161 quy định cụ thể về tổ chức, quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán. Theo đó, quy định rõ Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên, Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị, các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.

8. Bổ sung quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng (Điều 138)

Luật DN 2020 bổ sung thêm quyền phê duyệt Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của ĐHCĐ; Ngoài ra, bên cạnh quyền phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập như đã được quy định tại Luật doanh nghiệp 2014, ĐHCĐ theo luật doanh nghiệp 2020 bổ sung thêm quyền quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết.

9. Về gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông Luật DN 2020 quy định cho phép HĐQT quyết định gia hạn họp ĐHCĐ trong trường hợp cần thiết (Điều 139) trong khi Luật DN 2014 quy định về gia hạn như sau: HĐQT đề nghị, Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn họp ĐHCĐ;

10. Về chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông (Điều 142)

So với Luật DN 2014, Luật DN 2020 bổ sung thêm quy định về: Trường hợp người triệu tập họp ĐHCĐ từ chối kiến nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông các vấn đề đưa vào chương trình họp thì chậm nhất là 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, người triệu tập họp ĐHCĐ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

11. Mời họp Đại hội đồng cổ đông (Điều 143)
- Luật DN 2020 quy định: Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn dài hơn; Luật DN 2014 quy định là 10 ngày.

- Luật DN 2020 bỏ quy định về Thông báo mời họp phải gửi kèm Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp.

12. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông (Điều 145)

Luật DN 2014 quy định: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết;

Luật DN 2020 quy định: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

13. Điều kiện đề nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua (Điều 148)

- Luật DN 2014 quy định: Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 và 3 Điều này; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.

Luật DN 2020 quy định: Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều này; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.

- Luật DN 2014 quy định: Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.

Luật DN 2020 quy định: Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.

- So với Luật DN 2014, Luật DN 2020 bổ sung thêm quy định: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

14. Về thẩm quyền yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Hội đồng quản trị do trái pháp luật, QĐ của HĐQT, Điều lệ công ty (khoản 4 Điều 153)

Luật DN 2014 quy định: Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty thì cổ đông sở hữu cổ phần của công ty liên tục trong thời hạn ít nhất 1 năm có quyền yêu cầu HĐQT đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Luật DN 2020 quy định: Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công

ty gây thiệt hại cho công ty thì cổ đông của công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

15. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị
So với Luật DN 2014, Luật DN 2020 bổ sung quy định: Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục (Điều 154).

16. Cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

So với Luật DN 2014, Luật DN 2020 bổ sung thêm quy định về tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên độc lập HĐQT: không phải là người đang làm việc cho công ty mẹ của công ty (Điều 155).

17. Chủ tịch Hội đồng quản trị
So với Luật DN 2014, Luật DN 2020 bổ sung thêm quy định: Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị (Điều 156).

18. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

So với Luật DN 2014, Luật DN 2020 bổ sung thêm quy định Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị khi: a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty (Điều 160).

19. Giám đốc, Tổng giám đốc công ty (Điều 162)
So với Luật DN 2014, Luật DN 2020 bổ sung thêm quy định: Đối với công ty đại chúng, doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật này và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật này thì Giám đốc hoặc Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này;

b) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ;

c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty.

20. Trách nhiệm của người quản lý công ty
Nếu Luật DN 2014 chỉ quy định về trách nhiệm của người quản lý công ty phải thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao tuân thủ pháp luật, trung thực cẩn trọng vì lợi ích công ty ... (cụ thể tại Điều 160 Luật DN 2014), Luật DN 2020 về cơ bản vẫn giữ những trách nhiệm đó (Điều 165 Luật DN 2020) nhưng có bổ sung thêm chế tài như sau: “Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới đền bù lợi ích bị mất, trả lại lợi ích đã nhận và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho công ty và bên thứ ba.”

21. Quyền khởi kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Tổng giám đốc (Điều 166)

- Luật DN 2014 quy định: Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần phổ thông liên tục trong thời hạn 06 tháng có quyền tự mình hoặc nhân danh công ty khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.

Luật DN 2020 quy định: Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh công ty khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho công ty hoặc người khác

- Luật DN 2020 bổ sung thêm quy định: Cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định tại Điều này có quyền xem xét, tra cứu, trích lục thông tin cần thiết theo quyết định của Tòa án, Trọng tài trước hoặc trong quá trình khởi kiện.

22. Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan

So với Điều 162 của Luật DN 2014 về nội dung này, Điều 167 Luật DN 2020 bổ sung thêm quy định:

- Bổ sung thêm trường hợp hợp đồng, giao dịch do ĐHCĐ chấp thuận: Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.

- Công ty phải công khai hợp đồng, giao dịch có liên quan theo quy định của pháp luật có liên quan.

23. Tiêu chuẩn, điều kiện của Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên

Thay vì quy định Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm soát viên chuyên nghiệp như theo Luật DN 2014, Luật DN 2020 có quy định mới về trình độ của Trưởng Ban kiểm soát: theo đó Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tiêu chuẩn khác cao hơn (Điều 168).

Ngoài ra cũng có một số nội dung điều chỉnh về tiêu chuẩn của Kiểm soát viên tại Điều 169 Luật DN 2020.

24. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát
So với Luật DN 2014, Luật DN 2020 bổ sung thêm quyền và nghĩa vụ của BKS: Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông (Điều 170).

25. Trình báo cáo hằng năm
So với Luật DN 2014, Luật DN 2020 bổ sung thêm quy định HĐQT cũng sẽ phải trình ĐHCĐ báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát đối với các báo cáo của HĐQT chuẩn bị để trình ĐHCĐ gồm (a) Báo cáo kết quả kinh doanh của công ty, (b) Báo cáo tài chính, (c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty (Điều 175).

III. Các nội dung cần lưu ý nói chung

1. Thêm đối tượng không được thành lập doanh nghiệp

Cụ thể, Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020 bổ sung thêm nhiều đối tượng không được phép thành lập, quản lý doanh nghiệp, gồm:

- Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;
- Công nhân, công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam (trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp);
- Tổ chức là pháp nhân thương mại bị cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định theo quy định của Bộ luật Hình sự.

2. Bổ sung hồ sơ đăng ký công ty THNN, công ty CP

So với Luật Doanh nghiệp 2014, Luật Doanh nghiệp 2020 yêu cầu hồ sơ đăng ký công ty TNHH (Điều 21), công ty CP (Điều 22) phải có bản sao giấy tờ pháp lý của người đại diện theo pháp luật, tương tự như thành viên công ty TNHH và cổ đông sáng lập công ty CP.

3. Bổ quy định về thông báo mẫu dấu doanh nghiệp trước khi sử dụng

Theo đó, Điều 43 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định về con dấu của doanh nghiệp như sau:

- Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
- Doanh nghiệp quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị khác của doanh nghiệp.
- Việc quản lý và lưu giữ dấu thực hiện theo quy định của Điều lệ công ty hoặc quy chế do doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc đơn vị khác của doanh nghiệp có dấu ban hành. Doanh nghiệp sử dụng dấu trong các giao dịch theo quy định của pháp luật.

Như vậy, so với quy định về con dấu tại Luật Doanh nghiệp 2014 thì Luật Doanh nghiệp 2020 đã bỏ quy định “Trước khi sử dụng, doanh nghiệp có nghĩa vụ thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp”.

4. Rút ngắn thời gian báo trước khi tạm ngừng kinh doanh từ 2021

Khoản 1 Điều 200 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định: Doanh nghiệp có quyền tạm ngừng kinh doanh nhưng phải thông báo bằng văn bản về thời điểm và thời hạn

tạm ngừng hoặc tiếp tục kinh doanh cho Cơ quan đăng ký kinh doanh chậm nhất 15 ngày trước ngày tạm ngừng hoặc tiếp tục kinh doanh. Quy định này áp dụng trong trường hợp doanh nghiệp tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo.

Tuy nhiên, Luật Doanh nghiệp 2020 đã rút ngắn thời gian báo trước khi tạm ngừng kinh doanh. Cụ thể: Doanh nghiệp phải thông báo bằng văn bản cho Cơ quan đăng ký kinh doanh chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày tạm ngừng kinh doanh hoặc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo.

Như vậy, thời gian báo trước khi tạm ngừng kinh doanh được rút ngắn từ chậm nhất 15 ngày xuống còn 03 ngày làm việc.

5. DNTN có thể chuyển đổi thành công ty TNHH, công ty CP, công ty hợp danh

Theo Điều 205 Luật Doanh nghiệp 2020, doanh nghiệp tư nhân có thể chuyển đổi thành công ty TNHH, công ty CP hoặc công ty hợp danh theo quyết định của chủ doanh nghiệp tư nhân nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Doanh nghiệp được chuyển đổi phải có đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Luật này;
- Chủ doanh nghiệp tư nhân cam kết bằng văn bản chịu trách nhiệm cá nhân bằng toàn bộ tài sản của mình đối với tất cả khoản nợ chưa thanh toán và cam kết thanh toán đủ số nợ khi đến hạn;
- Chủ doanh nghiệp tư nhân có thỏa thuận bằng văn bản với các bên của hợp đồng chưa thanh lý về việc công ty được chuyển đổi tiếp nhận và tiếp tục thực hiện các hợp đồng đó;
- Chủ doanh nghiệp tư nhân cam kết bằng văn bản hoặc có thỏa thuận bằng văn bản với các thành viên góp vốn khác về việc tiếp nhận và sử dụng lao động hiện có của doanh nghiệp tư nhân.

Hiện hành, Luật Doanh nghiệp 2014 chỉ quy định trường hợp chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty TNHH.

6. Quy định loại trừ trường hợp giải thể do bị thu hồi GCN đăng ký doanh nghiệp

Điểm d khoản 1 Điều 207 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định: “Doanh nghiệp bị giải thể trong trường hợp bị thu hồi GCN đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác.”

Quy định này bảo đảm tính đồng bộ với quy định của Luật Quản lý thuế.

Điểm g khoản 1 và khoản 2 Điều 125 Luật Quản lý thuế 2019 quy định: Điều 125. Biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế

1. Các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế bao gồm:

g) Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp,...

2. Các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế quy định tại khoản 1 Điều này chấm dứt hiệu lực kể từ khi tiền thuế nợ được nộp đủ vào ngân sách nhà nước."

7. Sửa đổi quy định xử lý phần vốn góp trong một số trường hợp đặc biệt

Cụ thể, so với quy định Luật DN 2014, việc xử lý phần vốn góp trong một số trường hợp đặc biệt được sửa đổi, bổ sung tại Luật DN 2020 như sau (Điều 53):

- Trường hợp thành viên bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì quyền và nghĩa vụ của thành viên đó trong công ty được thực hiện thông qua người đại diện. (Hiện hành, được thực hiện thông qua người giám hộ).

- Trường hợp thành viên tặng cho một phần hoặc toàn bộ phần vốn góp của mình tại công ty cho người khác thì người được tặng cho trở thành thành viên công ty theo quy định sau đây:

+ Người được tặng cho thuộc đối tượng thừa kế theo pháp luật theo quy định của Bộ luật Dân sự thì người này đương nhiên là thành viên công ty; (Hiện hành, là vợ, chồng, cha, mẹ, con, người có quan hệ họ hàng đến hàng thừa kế thứ ba...)

+ Người được tặng cho không thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 6 Điều 53 thì người này chỉ trở thành thành viên công ty khi được Hội đồng thành viên chấp thuận.

- Bổ sung: Trường hợp thành viên công ty là cá nhân bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc thì thành viên đó ủy quyền cho người khác thực hiện một số hoặc tất cả quyền và nghĩa vụ của mình tại công ty.

- Bổ sung: Trường hợp thành viên công ty là cá nhân bị Tòa án cấm hành nghề, làm công việc nhất định hoặc thành viên công ty là pháp nhân thương mại bị Tòa án

cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định thuộc phạm vi ngành, nghề kinh doanh của công ty thì thành viên đó không được hành nghề, làm công việc đã bị cấm tại công ty đó hoặc công ty tạm ngừng, chấm dứt kinh doanh ngành, nghề có liên quan theo quyết định của Tòa án.

8. Bỏ quy định "Báo cáo thay đổi thông tin của người quản lý doanh nghiệp"

Hiện hành, Luật Doanh nghiệp 2014 quy định doanh nghiệp phải báo cáo Cơ quan đăng ký kinh doanh nơi doanh nghiệp có trụ sở chính trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày có thay đổi thông tin về họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của những người sau đây:

- Thành viên Hội đồng quản trị đối với công ty cổ phần;
- Thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên;
- Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.

Tuy nhiên, Luật Doanh nghiệp 2020 đã bãi bỏ quy định này.

9. Tạm ngừng kinh doanh chỉ cần báo trước 3 ngày

Doanh nghiệp phải thông báo bằng văn bản cho Cơ quan đăng ký kinh doanh chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày tạm ngừng kinh doanh hoặc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (khoản 1 Điều 206 Luật Doanh nghiệp năm 2020).

Theo quy định hiện hành, doanh nghiệp có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về thời điểm và thời hạn tạm ngừng hoặc tiếp tục kinh doanh cho Cơ quan đăng ký kinh doanh chậm nhất 15 ngày trước ngày tạm ngừng hoặc tiếp tục kinh doanh. Quy định này áp dụng trong trường hợp doanh nghiệp tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (Điều 200 Luật Doanh nghiệp 2014). Theo đó có thể thấy, Luật Doanh nghiệp 2020 đã rút ngắn thời hạn thông báo tạm ngừng kinh doanh từ 15 ngày xuống còn 03 ngày làm việc trước ngày tạm ngừng kinh doanh

- Ngày ban hành: 17/06/2020

- Ngày hiệu lực: 01/01/2021

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Luat-Doanh-nghiep-so-59-2020-QH14-427301.aspx?tab=2>

Giảm tiền thuê đất của năm 2020 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19

Quyết định 22/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2020 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 theo Nghị quyết 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

Ngày 10/8/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 22/2020/QĐ-TTg về việc giảm tiền thuê đất của năm 2020 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 theo Nghị quyết 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

Theo đó, giảm 15% tiền thuê đất phải nộp năm 2020 đối với doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo quyết định hoặc hợp đồng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm phải ngừng sản xuất kinh doanh từ 15 ngày trở lên do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

Ngoài ra, đối với người thuê đất có nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh khác nhau nhưng chỉ ngừng một hoạt động sản xuất kinh doanh tại khu đất, thửa đất đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp cũng được áp dụng giảm tiền thuê đất năm 2020. Đồng thời, không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2020 và tiền chậm nộp (nếu có).

Bên cạnh đó, người thuê đất nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị giảm thuê đất cho cơ quan thuế, Ban Quản lý Khu kinh tế, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, cơ quan khác theo quy định của pháp luật kể từ 10/8/2020 đến 31/12/2020; trường hợp nộp hồ sơ từ ngày 01/01/2021 trở về sau thì không được áp dụng giảm tiền thuê đất.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 10/08/2020
- Ngày hiệu lực: 10/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bat-dong-san/Quyết-dinh-22-2020-QĐ-TTg-giam-tien-thue-dat-voi-doi-tuong-bi-anh-huong-boi-dich-Covid-19-theo-84-NQ-CP-449873.aspx?tab=7>

Điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với dự án thành phần thuộc Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013-2020

Quyết định 23/2020/QĐ-TTg quy định về việc điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với dự án thành phần thuộc Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013-2020 do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Quyết định 23/2020/QĐ-TTg hướng dẫn về việc xử lý đất gắn liền với dự án cấp điện nông thôn. Cụ thể, bên giao là Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc các đơn vị, tổ chức được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ủy quyền bàn giao các dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo. Bên nhận là EVN, các Tổng công ty Điện lực thuộc EVN hoặc các Công ty Điện lực được các Tổng công ty Điện lực ủy quyền. Trường hợp công trình/hạng mục công trình chưa có hồ sơ cấp quyền sử dụng đất, Bên giao thực hiện thủ tục thỏa thuận tuyến đường dây và trạm biến áp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thay cho thủ tục cấp quyền sử dụng đất xây dựng công trình để bàn giao và tiếp tục hoàn tất thủ tục cấp quyền sử dụng đất để giao cho Bên nhận.

Bên cạnh đó, trường hợp công trình/hạng mục công trình của dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo có kết cấu hạ tầng riêng biệt, Bên giao thực hiện bàn giao cả phần diện tích đất gắn liền với dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo. Bên nhận có trách nhiệm phối hợp với Bên giao liên hệ với các cơ quan chức năng của địa phương để làm thủ tục cấp quyền sử dụng đất đối với phần diện tích đất gắn liền với dự án cấp điện nông thôn, miền núi, hải đảo.

- Ngày ban hành: 14/08/2020
- Ngày hiệu lực: 01/10/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Quyết-dinh-23-2020-QĐ-TTg-hoan-tra-von-doi-voi-du-an-thuoc-Chuong-trinh-cap-dien-nong-thon-450484.aspx>

Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp với dự án thủy điện.

Công văn 75031/CT-TTHT Hà Nội ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp với dự án thủy điện.

Tại Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài Chính quy định về ưu đãi thuế suất, Doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực: công nghệ cao theo quy định của pháp luật; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; Đầu tư phát triển nhà máy nước, nhà máy điện, hệ thống cấp thoát nước; cầu, đường bộ, đường sắt; cảng hàng không, cảng biển, cảng sông; sân bay, nhà ga và công trình cơ sở hạ tầng đặc biệt quan trọng khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định; Sản xuất sản phẩm phần mềm được hưởng thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn mười lăm năm (15 năm) và miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo; Cục thuế TP Hà Nội hướng dẫn đơn vị căn cứ tình hình thực tế, đối chiếu với quy định tại các văn bản pháp luật Thuế để tự xác định các điều kiện ưu đãi Thuế, mức ưu đãi Thuế TNDN được hưởng và tự kê khai, tự quyết toán với doanh nghiệp Thuế.

- Ngày ban hành: 13/08/2020
- Ngày hiệu lực: 13/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://luatvietnam.vn/thue/cong-van-75031-ct-ttht-ha-noi-uu-dai-thue-thu-nhap-doanh-nghiep-voi-du-an-thuy-dien-189010-d6.html>



Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội

Quyết định 3632/QĐ-UBND năm 2020 công bố

Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Ngày 18/08/2020, UBND TP Hà Nội ban hành Quyết định 3632/QĐ-UBND năm 2020 đã quy định chi tiết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội. Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội bao gồm 21 thủ tục áp dụng đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và 23 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND cấp Huyện, Sở tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội và chi nhánh tại quận, huyện, thị xã đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà gắn liền với quyền sử dụng đất ở Việt Nam (chi tiết theo phụ lục đính kèm của Quyết định).

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành :18/08/2020
- Ngày hiệu lực : 18/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bat-dong-san/Quyết-dinh-3632-QĐ-UBND-2020-cong-bo-Danh-muc-thu-tuc-hanh-chinh-linh-vuc-dat-dai-Ha-Noi-450646.aspx>



Ban hành mẫu Báo cáo tình hình sử dụng lao động và danh sách tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp

Quyết định 1040/QĐ-BHXH của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành mẫu Báo cáo tình hình sử dụng lao động và danh sách tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Ngày 18/8/2020, Bảo hiểm xã hội Việt Nam ra Quyết định 1040/QĐ-BHXH về việc ban hành mẫu Báo cáo tình hình sử dụng lao động và danh sách tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Theo đó, đơn vị sử dụng lao động có trách nhiệm lập Báo cáo tình hình sử dụng lao động và danh sách tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp để đơn vị, doanh nghiệp đăng ký; truy thu, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế và khai báo tình hình sử dụng lao động đối với người lao động thuộc đơn vị.

Ngoài ra, đơn vị sử dụng lao động lập Báo cáo tình hình sử dụng lao động và danh sách tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp khi có phát sinh về lao động, tiền lương và truy thu đối với người lao động thuộc đơn vị.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 18/08/2020
- Ngày hiệu lực: 18/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bao-hiem/Quyết-dinh-1040-QĐ-BHXH-2020-mau-Bao-cao-tinh-hinh-su-dung-lao-dong-va-danh-sach-tham-gia-bao-hiem-450627.aspx?tab=7>

Đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới

Quyết định 1100/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng về việc ban hành Kế hoạch của Bộ Xây dựng triển khai thực hiện Chỉ thị 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới

Ngày 18/8/2020, Bộ Xây dựng đã ra Quyết định số 1100/QĐ-BXD về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới.

Theo đó, nội dung thực hiện kế hoạch gồm: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ Xây dựng trong việc thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg; Triển khai có hiệu quả các cơ chế chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp; Đẩy mạnh thông tin và truyền thông; Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc Bộ Xây dựng; Hoạt động hợp tác quốc tế gắn liền với doanh nghiệp.

Cụ thể, trong năm 2020, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai áp dụng hiệu quả các cơ chế, chính sách của Đảng, tăng cường chuyển đổi số và đào tạo trực tuyến, chú trọng đào tạo lại và đào tạo thường xuyên lực lượng lao động để tạo chuyển biến mạnh mẽ về quy mô, chất lượng và hiệu quả của giáo dục nghề nghiệp.

Bên cạnh đó, cần làm tốt công tác dự báo nhu cầu xây dựng và cập nhật dữ liệu về lao động kỹ năng nghề theo từng ngành nghề đào tạo, trình độ đào tạo. Tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế đa phương, song phương trong giáo dục nghề nghiệp như: Liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên,...

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 18/08/2020
- Ngày hiệu lực: 18/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Quyết-dinh-1100-QĐ-BXD-2020-Ke-hoach-thuc-hien-Chi-thi-24-CT-TTg-phat-trien-nhan-luc-co-ky-nang-450652.aspx?tab=7>

Bắt buộc sử dụng hóa đơn điện tử từ 01/11/2020

Công văn 2578/TCT-CS ngày 23/6/2020 trả lời vướng mắc về thời điểm bắt buộc sử dụng hóa đơn điện tử.

Căn cứ vào quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 35 Nghị định 119/2018/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 12/9/2018 "Trong thời gian từ ngày 01 tháng 11 năm 2018 đến ngày 31 tháng 10 năm 2020, các Nghị định: số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 và số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ vẫn còn hiệu lực thi hành"; "Kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2020, các Nghị định: số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 và số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ hết hiệu lực thi hành." Thông tư 68/2019/TT-BTC Bộ Tài chính ban hành ngày 30/9/2019. Công văn 2578/TCT-CS ngày 23/6/2020, Tổng Cục thuế đã quy định :

- Từ ngày 01/11/2018 đến ngày 31/10/2020, trong khi cơ quan thuế chưa thông báo Công ty chuyển đổi sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định 119/2018/NĐ-CP và Thông tư 68/2019/TT-BTC thì việc áp dụng hóa đơn thực hiện theo Nghị định 51/2010/NĐ-CP, Nghị định 04/2014/NĐ-CP, Thông tư 39/2014/TT-BTC và Thông tư 32/2011/TT-BTC .

- Từ ngày 01/11/2020, việc áp dụng hóa đơn điện tử thực hiện theo Nghị định 119/2018/NĐ-CP và Thông tư 68/2019/TT-BTC.

Như vậy, theo Tổng cục thuế thì các Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ, cá nhân kinh doanh bắt buộc sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định 119/2018/NĐ-CP kể từ ngày 01/11/2020.

- Ngày ban hành: 20/06/2020

- Ngày hiệu lực: 20/06/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://luatvietnam.vn/thue/cong-van-2578-tct-cs-2020-ve-hoa-don-186068-d6.html>

Những Công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động

Thông tư 06/2020/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc ban hành Danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động.

Ngày 20/8/2020, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đã ra Thông tư 06/2020/TT-BLĐTBXH về việc ban hành Danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động. Bao gồm 32 công việc yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động. Trong đó, có những công việc đáng chú ý sau : **Các công việc vận hành, bảo trì, sửa chữa, thử nghiệm, kiểm định an toàn thiết bị điện, đường dây dẫn điện, nhà máy điện**; Chế tạo, lắp ráp, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, tháo dỡ, kiểm tra, kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, giám sát hoạt động máy, thiết bị thuộc Danh mục máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành. Vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, tháo dỡ, kiểm tra, giám sát hoạt động các máy, thiết bị gồm: Búa máy, tàu hoặc máy hút bùn, máy bơm; máy bơm vữa, trộn vữa, máy phun vữa, máy phun bê tông; máy mài, cắt, tạo nhám bê tông; máy phá dỡ đa năng; máy khoan cầm tay; trạm trộn bê tông, trạm nghiền, sàng vật liệu xây dựng; máy xúc, đào, ủi, gạt, san, lu, đầm; vận hành xe tự đổ có tải trọng trên 5 tấn; Làm việc trên cao cách mặt bằng làm việc từ 2 mét trở lên, trên sàn công tác di động, nơi cheo leo nguy hiểm; **Trực tiếp vận hành máy bơm xăng, dầu, khí hóa lỏng; sửa chữa bồn, bể xăng, dầu, giao, nhận, bán buôn, bán lẻ xăng dầu.**

- Ngày ban hành: 20/08/2020

- Ngày hiệu lực : 05/10/2020

Xem chi tiết văn bản tại:

<https://luatvietnam.vn/lao-dong/thong-tu-06-2020-tt-blđtbxh-vec-yeu-cau-nghiem-ngat-ve-an-toan-lao-dong-189342-d1.html>

Hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương

Nghị định 95/2020/NĐ-CP của Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.

Ngày 24/8/2020, Chính phủ ban hành Nghị định 95/2020/NĐ-CP về việc hướng dẫn thực hiện về đấu thầu mua sắm theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.

Theo đó, giá trị bảo đảm dự thầu được quy định trong hồ sơ mời thầu theo một mức xác định từ 1% đến 3% giá gói thầu căn cứ quy mô và tính chất của từng gói thầu cụ thể. Bảo đảm mời thầu có hiệu lực sau khi hồ sơ dự thầu có hiệu lực 30 ngày.

Ngoài ra, chi phí lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển được tính bằng 0,05% giá gói thầu nhưng tối thiểu là 1.000.000 đồng và tối đa là 30.000.000 đồng. Chi phí lập, thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu bằng 0,01% giá gói thầu, tối thiểu là 1.000.000 đồng và tối đa là 50.000.000 đồng.

Bên cạnh đó, các trường hợp hủy thầu bao gồm: Tất cả hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất không đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; Thay đổi mục tiêu, phạm vi đầu tư đã phê duyệt trong báo cáo nghiên cứu khả thi, quyết định đầu tư ảnh hưởng tới hồ sơ mời thầu; Có bằng chứng về việc đưa, nhận, môi giới hối lộ, thông thầu, gian lận, lợi dụng chức vụ dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; Hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu không tuân thủ quy định của pháp luật.

- Ngày ban hành: 24/08/2020
- Ngày hiệu lực : 24/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Nghi-dinh-95-2020-ND-CP-thuc-hien-dau-thau-mua-sam-theo-Hiep-dinh-Doi-tac-xuyen-Thai-Binh-Duong-451113.aspx?tab=7>

Quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

Thông tư 77/2020/TT-BTC hướng dẫn Nghị định 81/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 163/2018/NĐ-CP quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.

Ngày 14/8/2020, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 77/2020/TT-BTC về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 81/2020/NĐ-CP ngày 09/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ quy định về phát hành trái phiếu doanh nghiệp. Cụ thể, Bộ Tài chính hướng dẫn 03 nội dung về phát hành trái phiếu doanh nghiệp bao gồm: Chế độ công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành trái phiếu; Chế độ công bố thông tin trên Chuyên trang thông tin về trái phiếu doanh nghiệp; Chế độ báo cáo của Sở Giao dịch Chứng khoán, tổ chức tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp và tổ chức lưu ký trái phiếu. Về chế độ công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành trái phiếu bao gồm:

- Công bố thông tin trước đợt phát hành trái phiếu.
- Công bố thông tin về kết quả phát hành trái phiếu.
- Công bố thông tin định kỳ.
- Công bố thông tin bất thường.

Doanh nghiệp phát hành trái phiếu trước khi Nghị định 81/2020 có hiệu lực thi hành (ngày 01/9/2020) thực hiện chế độ công bố thông tin định kỳ, công bố thông tin bất thường và công bố thông tin về trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm theo chứng quyền, mua lại trái phiếu trước hạn, hoán đổi trái phiếu (nếu có).

Doanh nghiệp phát hành trái phiếu tại thị trường trong nước thực hiện công bố thông tin trước đợt phát hành cho các nhà đầu tư đăng ký mua trái phiếu và gửi nội dung công bố thông tin đến Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định tại Khoản 9 và Khoản 11 Điều 1 Nghị định 81/2020/NĐ-CP.

- Ngày ban hành : 14/08/2020
- Ngày hiệu lực : 28/9/2020

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Thong-tu-77-2020-TT-BTC-huong-dan-Nghi-dinh-81-2020-ND-CP-phat-hanh-trai-phiieu-doanh-nghiep-450790.aspx?tab=7>